

Số: 153 /KH-UBND

Xã Nguyễn Trãi, ngày 31 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 297/KH-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Trãi xây dựng Kế hoạch thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên về hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã.

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong cộng đồng dân cư; tạo điều kiện để các hộ có nơi ở an toàn, ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Yêu cầu

Việc hỗ trợ phải đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng trình tự thủ tục; bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời, hiệu quả; tránh trùng lặp chính sách.

Quản lý, sử dụng các nguồn lực hỗ trợ đúng quy định, đúng mục đích; tăng cường giám sát cộng đồng; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bảo đảm hỗ trợ đến từng hộ gia đình.

II. MỤC TIÊU

Bảo đảm 100% các trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã thuộc diện nhà tạm, nhà dột nát, có nhu cầu và đủ điều kiện hỗ trợ, được rà soát, lập hồ sơ, đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện trong năm 2026 theo kế hoạch chung.

Phấn đấu hoàn thành việc hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho các hộ đủ điều kiện trên địa bàn trước ngày 25/12/2026.

Từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) liên quan đến đất ở, thủ tục hồ sơ, huy động nguồn lực tại cộng đồng để triển khai thực hiện.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng và tiêu chí hỗ trợ

1.1. Đối tượng hỗ trợ

Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2021-2025, đã được UBND xã công nhận theo kết quả rà soát định kỳ năm 2025 (hoặc năm gần nhất) và có nhu cầu, đủ điều kiện hỗ trợ, đăng ký và cam kết thực hiện trong năm 2026.

Hộ có hoàn cảnh khó khăn do Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với UBND xã rà soát, đề nghị (trường hợp thuộc nguồn huy động từ Quỹ "Vì người nghèo" và các nguồn xã hội hóa hợp pháp).

1.2. Tiêu chí hỗ trợ nhà ở

Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn là hộ độc lập tính đến thời điểm khảo sát và bảo đảm các điều kiện sau:

(1) Chưa có nhà ở hoặc có một nhà ở duy nhất là nhà tạm, nhà dột nát; có cam kết sinh sống trong căn nhà được hỗ trợ, không sử dụng vào mục đích khác.

(2) Nhà đang ở xuống cấp, hư hỏng, thuộc diện nhà tạm, nhà dột nát theo quy định (trong ba kết cấu chính: nền-móng, khung-tường, mái có ít nhất hai kết cấu làm bằng vật liệu không bền chắc), được tổ rà soát/thẩm định của xã khảo sát, lập biên bản xác nhận.

(3) Chưa được hỗ trợ về nhà ở từ các chương trình, đề án, chính sách của Đảng, Nhà nước hoặc tổ chức, cá nhân; trường hợp đã được hỗ trợ thì thời gian hỗ trợ gần nhất từ 10 năm trở về trước (đối với xây mới), 05 năm trở về trước (đối với sửa chữa) tính từ thời điểm rà soát; trừ trường hợp nhà ở đã được hỗ trợ nhưng hư hỏng nặng do thiên tai, hỏa hoạn hoặc nguyên nhân bất khả kháng khác được UBND xã xác nhận.

(4) Nhà ở xây dựng hoặc sửa chữa trên đất ở ổn định, hợp pháp, không tranh chấp, phù hợp quy hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch xây dựng.

2. Tổng hợp số lượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở trong năm 2026

Số hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã đăng ký thực hiện hỗ trợ xây mới nhà ở năm 2026 là: 02 hộ thuộc đối tượng hộ nghèo năm 2026 do xã quản lý.

Cụ thể:

- Hộ ông Bùi Văn Quý, sinh ngày 01/12/1968; trú tại thôn Cổ Lễ.
- Hộ bà Nguyễn Thị Cúc, sinh ngày 01/01/1960; trú tại thôn Đông Xá.

3. Định mức hỗ trợ, nguồn kinh phí và phương thức hỗ trợ

3.1. Định mức hỗ trợ

Thực hiện theo định mức, mức hỗ trợ được quy định tại Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của các cơ quan liên quan, trong đó:

- Xây mới: 100.000.000 đồng/hộ.
- Sửa chữa: 50.000.000 đồng/hộ.

(Lưu ý: mức cụ thể áp dụng theo quyết định phê duyệt và nguồn kinh phí được phân bổ/được vận động.)

3.2. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp trên hỗ trợ theo phân bổ.
- Nguồn Quỹ "Vì người nghèo" (nếu được phân bổ/hỗ trợ).

- Nguồn xã hội hóa hợp pháp khác: đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm; hỗ trợ của dòng họ, cộng đồng; hỗ trợ ngày công lao động; vốn tự có của hộ gia đình.

4. Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ gia đình đủ điều kiện được hỗ trợ; mỗi hộ gia đình chỉ được hỗ trợ một lần trong năm 2026.

- Trường hợp đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo kế hoạch này đồng thời thuộc diện được hưởng các chính sách hỗ trợ nhà ở khác thì chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ.

- Huy động từ nhiều nguồn lực thực hiện; kết hợp giữa nhà nước và nhân dân cùng làm theo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tự tổ chức xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở.

5. Quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ

- Việc cấp phát kinh phí hỗ trợ (nếu UBND xã được giao thực hiện chi trả) thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan tài chính; ưu tiên thực hiện theo hình thức chuyển khoản hoặc chi trả có ký nhận đầy đủ.

- Thực hiện cấp phát theo tiến độ, khối lượng (tối thiểu 02 đợt):

+ Đợt 1: tạm ứng theo nhu cầu thực tế, sau khi hồ sơ được phê duyệt và hộ cam kết triển khai xây dựng, sửa chữa, được 50% khối lượng hoàn thành.

+ Đợt 2: chi trả phần kinh phí còn lại sau khi có xác nhận khối lượng hoàn thành, nghiệm thu của UBND xã (kèm bảng kê, ký nhận của hộ gia đình đã nhận kinh phí cấp lần đầu), thực hiện cấp phát phần kinh phí hỗ trợ còn lại..

- UBND xã chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ, chứng từ; thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

6. Yêu cầu về diện tích, chất lượng nhà ở sau hỗ trợ

6.1. Đối với xây mới

- Hộ đơn thân: diện tích sử dụng không nhỏ hơn 18 m².

- Hộ gia đình: diện tích sử dụng không nhỏ hơn 30 m²; diện tích bình quân không nhỏ hơn 8 m²/người.

- Nhà ở bảo đảm tiêu chuẩn “3 cứng” (nền cứng, khung-tường cứng, mái cứng), tuổi thọ tối thiểu 20 năm.

6.2. Đối với sửa chữa

Nhà ở sau sửa chữa đáp ứng tiêu chí "kết cấu bền chắc" theo quy định của Bộ Xây dựng (tham chiếu Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 20/01/2025) và có tuổi thọ từ 10 năm trở lên.

7. Tiến độ và thời gian thực hiện

- Tháng 8/2026: Rà soát, khảo sát, tiếp nhận đăng ký, hoàn thiện hồ sơ; công khai danh sách; UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra thực trạng nhà ở của các đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ theo danh sách tổng hợp, đề xuất của các thôn, lập danh sách tổng hợp đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh và UBND tỉnh;

- Tháng 9/2026: Trình phê duyệt danh sách; tiếp nhận kinh phí/huy động nguồn lực; tổ chức triển khai.

- Từ tháng 9/2026 đến 25/12/2026: Tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; kiểm tra tiến độ; nghiệm thu, giải ngân và hoàn thiện hồ sơ; phân đấu hoàn thành trước ngày 25/12/2026.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện báo cáo nhanh, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; gửi cơ quan chuyên môn cấp trên theo hướng dẫn để tổng hợp.

- Báo cáo kết quả tổng kết năm 2026 sau khi hoàn thành kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

Là cơ quan thường trực tham mưu UBND xã điều hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 trên địa bàn xã.

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã hướng dẫn các thôn rà soát, xác định danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu, có đủ điều kiện để hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh về đất đai (nếu có);

Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình, tiến độ thực hiện và tổng hợp, báo cáo theo quy định; Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định; phối hợp thực hiện chi trả, lưu trữ chứng từ.

Hướng dẫn các thôn thực hiện rà soát, lập hồ sơ; theo dõi tiến độ, tổng hợp danh sách, hồ sơ; tham mưu công khai, tiếp nhận phản ánh; báo cáo định kỳ.

2. Phòng Văn hóa-Xã hội xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các thôn trong công tác rà soát, thẩm định, xác định đúng đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên trên hệ thống truyền thanh của xã và các trang thông tin điện tử/mạng xã hội của địa phương về mục đích, ý nghĩa, đối tượng, tiêu chí, mức hỗ trợ và các quy định của Kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2026.

Kịp thời đưa tin, biểu dương các tấm gương điển hình, mô hình hay, các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm tích cực đóng góp, hỗ trợ các hộ gia đình; phản ánh công khai tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã.

4. Công an xã

Phối hợp kiểm tra, giám sát quá trình triển khai tại địa bàn; kịp thời phát hiện và ngăn chặn biểu hiện trục lợi chính sách.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia ủng hộ, giúp đỡ các hộ xây dựng/sửa chữa nhà ở; phát huy vai trò giám sát cộng đồng.

Phối hợp rà soát, đề nghị các trường hợp khó khăn; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch.

6. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

Tổ chức tuyên truyền; hướng dẫn hộ dân đăng ký; phối hợp rà soát, xác minh; lập hồ sơ; theo dõi tiến độ; tổng hợp danh sách đơn đốc, giám sát hộ dân triển khai đúng vị trí, đúng cam kết.

Tham gia giám sát cộng đồng; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về UBND xã qua các bộ phận chuyên môn.

7. Các hộ gia đình được hỗ trợ

Thực hiện đúng cam kết; sử dụng kinh phí đúng mục đích; tổ chức xây dựng/sửa chữa đảm bảo yêu cầu chất lượng, an toàn.

Tham gia đối ứng phần kinh phí còn thiếu và huy động hỗ trợ hợp pháp từ gia đình, dòng họ, cộng đồng (nếu cần).

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Các cơ quan, đơn vị, Trưởng các thôn, cá nhân liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các thôn và hộ gia đình kịp thời phản ánh về UBND xã (qua phòng Kinh tế xã) để xem xét, hướng dẫn giải quyết.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Thời gian ký: 31/07/2026 09:19:13

Cáp Sỹ Long